

Bản án số: 28/2026/HNGĐ-ST
Ngày 29/5/2026
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Minh Huân;

2. Ông Lê Đức Toàn;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Lã Chúc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2025/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2026/QĐST - HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Giờ C, sinh năm 1994. Căn cước công dân số 010194007110; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phu Séo V, sinh năm: 1993. Căn cước công dân số 010093003547; Vắng mặt tại phiên tòa

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Y, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Lý Giờ C trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lý Giờ C và anh Phu Séo V đăng ký kết hôn ngày 08/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Y, tỉnh Lào Cai) trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và không bị ai lừa dối hay cưỡng ép kết hôn. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn do tính cách của anh chị không hợp nhau, thường xuyên cãi chửi nhau do bất đồng quan điểm sống, sau mỗi lần xảy ra mâu thuẫn anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải xong tình cảm vẫn không cải thiện được, hiện tại cuộc sống chung của anh chị không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị Lý Giờ C và anh Phu Séo V đã ly thân từ năm 2024 cho đến nay, không ai quan tâm tới ai, không còn quan hệ gì

về tình cảm lẫn kinh tế. Quan điểm của chị C nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị C đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phu Séo V.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Phu Suy G, sinh ngày 25/3/2020. Khi ly hôn, chị Lý Giờ C đề nghị Tòa án giao con chung là Phu Suy G, sinh ngày 25/3/2020 cho anh Phu Séo V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu đến khi cháu Gió trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ: Chị Lý Giờ C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn anh Phu Séo V trình bày: Anh Phu Séo V và đăng ký kết hôn ngày 08/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Y, tỉnh Lào Cai) trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và không bị ai lừa dối hay cưỡng ép kết hôn. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, quá trình chung sống chỉ có những mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống vợ chồng, đến năm 2024 chị Lý Giờ C đi làm thuê ở khu công nghiệp Bắc Giang, Bắc Ninh ít quan tâm đến gia đình, một mình anh V ở nhà chăm con thì thoảng chị C về được một vài ngày lại đi, quan điểm của anh V mâu thuẫn vợ chồng nhỏ nhất nay chị C yêu cầu tòa án giải quyết được ly hôn anh V xác định vẫn còn tình cảm với chị C nên anh V không đồng ý yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị C.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Phu Suy G, sinh ngày 25/3/2020. Trong trường hợp chị C giữ nguyên quan điểm đề nghị xin ly hôn anh V đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phu Suy G, sinh ngày 25/3/2020 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh không yêu cầu chị C cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ: Anh Lý Giờ C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của bị đơn anh Phu Séo V, Tòa án tiến hành triệu tập anh V hòa giải tuy nhiên anh V không có mặt nên không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa anh V vắng mặt lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Lý Giờ C giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phu Séo V và khi ly hôn chị Lý Giờ C đề nghị Tòa án xem xét giao cho anh Phu Séo V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phu Suy G, sinh ngày 25/3/2020 cho đến khi cháu Gió trưởng thành đủ 18 tuổi, chị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm: Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn”, Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai thụ lý là đúng thẩm quyền. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự đã được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự sửa đổi, bổ sung 2025; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lý Giờ C được ly hôn với anh Phu Séo V.

Về con chung: Giao cháu Phu Suy G, sinh ngày 25/3/2020 cho anh Phu Séo V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, chị C không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ: Chị Lý Giờ C không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình, theo khoản 1 Điều 28; Điều 35, khoản 1 Điều 39 - Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung 2025 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Lào Cai.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị trên cơ sở căn cứ lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Lý Giờ C và anh Phu Seo V kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc ngày 08/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Y, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn chị C và anh V sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai người thường xuyên đánh cãi chửi nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng, hôn nhân không có hạnh phúc. Từ năm 2024 cho đến nay chị C làm tại khu công nghiệp Bắc Giang, Bắc Ninh chỉ thi thoảng về nhà và anh V sinh sống ở địa phương cùng con, chị Lý Giờ C và anh Phu Séo V đã ly thân từ năm 2024 cho đến nay không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Cuộc sống hôn nhân của anh chị không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Giờ C là có căn cứ, phù hợp theo Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Phu Suy G, sinh ngày 25/3/2020. Khi ly hôn chị Lý Giờ C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Phu Séo V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Gió đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay anh V làm thuê ở các công trình xây dựng có thu nhập bình quân hàng tháng là khoảng 8.000.000 đồng.

Từ khi vợ chồng anh chị sống ly thân cháu Phu Suy G – Sinh 25/03/2020 do anh V chăm sóc và nuôi dưỡng, quá trình giải quyết vụ án chị Lý Giờ C có nguyện vọng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Phu Sáo V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Gió. Xét thấy từ khi chị C và anh V xảy ra mâu thuẫn sống ly thân cháu Phu Suy G do anh V nuôi dưỡng và chăm sóc vì vậy giao cháu Gió cho anh V chăm sóc và nuôi dưỡng là phù hợp cần được chấp nhận.

[4] Về quan hệ tài sản và công nợ: Chị Lý Giờ C và anh Phu Sáo V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lý Giờ C phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 ; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 28, Điều 35, Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật tố tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Giờ C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Giờ C và anh Phu Sáo V. Quan hệ hôn nhân của chị Lý Giờ C và anh Phu Sáo V chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Giao cho anh Phu Sáo V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Phu Suy G – Sinh 25/03/2020 cho đến khi cháu Gió trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lý Giờ C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Lý Giờ C có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Lý Giờ C chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002437 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Thị hành án dân sự tỉnh Lào Cai) do chị Lý Giờ C đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- UBND xã Y, tỉnh Lào Cai;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7-Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Dung